

Số: /KH-SYT

Kon Tum, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi trên địa bàn tỉnh Kon Tum đợt 3 năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1340/QĐ-BYT ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Bộ Y tế về ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi năm 2025 đợt 3;

Căn cứ Kế hoạch số 3024/KH-UBND ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai thực hiện Chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2025 trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Kế hoạch số 665/KH-UBND ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm trên địa bàn tỉnh năm 2025;

Căn cứ Công văn số 898/UBND-KGVX ngày 20 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về đẩy nhanh tiến độ tiêm chủng vắc xin phòng, chống bệnh Sởi;

Căn cứ Công văn số 1415/UBND-KGVX ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai Kế hoạch của Bộ Y tế về chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi năm 2025 đợt 3;

Căn cứ tình hình dịch Sởi trên địa bàn tỉnh¹, Sở Y tế tỉnh Kon Tum ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi trên địa bàn tỉnh Kon Tum đợt 3 năm 2025 (Kế hoạch), như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh Sởi trong cộng đồng nhằm chủ động phòng, chống dịch bệnh, giảm tỷ lệ mắc và tử vong do bệnh Sởi trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trên 95% trẻ thuộc đối tượng tiêm chủng chưa được tiêm hoặc chưa được tiêm đủ mũi vắc xin chứa thành phần Sởi được tiêm 01 mũi vắc xin chứa thành phần Sởi.

¹ Tính đến ngày 20/4/2025, trên địa bàn tỉnh ghi nhận 952 trường hợp nghi sởi/rubella tại 10 huyện/thành phố (Thành phố Kon Tum 341; Đắk Hà 171; Đắk Tô 14; Ngọc Hồi 101; Đắk Glei 17; Tu Mơ Rông 38; Kon Rẫy 86; Kon Plông 108; Sa Thầy 69, Ia H'Drai 07); trong đó có 139 ca bệnh sởi (thành phố Kon Tum 37, Đắk Hà 10, Đắk Tô 06, Ngọc Hồi 03, Đắk Glei 02, Tu Mơ Rông 31, Kon Rẫy 13, Kon Plông 27, Sa Thầy 09, Ia H'Drai 01).

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và các quy định của Bộ Y tế về tiêm chủng².

II. THỜI GIAN, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Triển khai sớm ngay sau khi vắc xin được phân bổ theo 02 lần:

- Lần 1: Hoàn thành trước ngày 30/4/2025.

- Lần 2: Hoàn thành trước ngày 15/5/2025.

2. Đối tượng

- Trẻ đủ 06 tháng tuổi, chưa đến độ tuổi tiêm chủng trong chiến dịch tiêm chủng đợt 1, 2 năm 2025.

- Trẻ từ 06 tháng tuổi đến dưới 09 tháng tuổi, chưa được tiêm trong chiến dịch tiêm chủng đợt 1, 2 năm 2025.

- Trẻ từ 11 đến 15 tuổi chưa được tiêm chủng/chưa tiêm đủ mũi vắc xin chứa thành phần Sởi và trẻ chưa rõ tiền sử tiêm chủng, không rõ tiền sử mắc Sởi, có nguyện vọng tiêm vắc xin chứa thành phần Sởi.

- Dự kiến đối tượng: 40.876 trẻ, cụ thể:

Bảng 1. Dự kiến đối tượng triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi đợt 3 năm 2025

TT	Huyện/ thành phố	Số xã/phường/ thị trấn	Trẻ đủ 6 tháng tuổi (trẻ)	Trẻ từ 6 tháng đến dưới 9 tháng tuổi (trẻ)	Trẻ từ 11 đến 15 tuổi tại vùng nguy cơ cao/rất cao (trẻ)	Tổng số đối tượng (trẻ)
1	TP. Kon Tum	21	172	18	8.760	8.950
2	Đăk Hà	11	163	9	5.281	5.453
3	Đăk Tô	9	114	5	4.730	4.849
4	Tu Mơ Rông	11	92	1	2.625	2.718
5	Ngọc Hồi	8	110	3	4.588	4.701
6	Đăk Glei	12	86	0	4.607	4.693
7	Kon Plông	9	54	4	2.100	2.158
8	Kon Rẫy	7	55	6	2.307	2.368
9	Sa Thầy	11	83	8	3.657	3.748
10	Ia H'Drai	3	13	1	1.224	1.238
Tổng cộng:		102	942	55	39.879	40.876

² Điều 27, Điều 28, Điều 29, Điều 30, Mục 5, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12; Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế; Thông tư số 34/2018/TT-BYT ngày 16/11/2018 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng; Thông tư số 10/2024/TT-BYT ngày 13/6/2024 ban hành danh mục bệnh truyền nhiễm, đối tượng và phạm vi phải sử dụng vắc xin, sinh phẩm y tế bắt buộc.

3. Phạm vi triển khai: Toàn tỉnh.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Điều tra, lập danh sách đối tượng

- Nội dung: Đối tượng tiêm gồm:

+ Trẻ đủ 06 tháng tuổi, chưa đến độ tuổi tiêm chủng trong chiến dịch tiêm chủng đợt 1, 2 năm 2025 bao gồm cả trẻ vắng lai đang có mặt tại địa phương, mỗi trẻ sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin Sởi.

+ Trẻ từ 06 tháng tuổi đến dưới 09 tháng tuổi, chưa được tiêm trong chiến dịch tiêm chủng đợt 1, 2 năm 2025 bao gồm cả trẻ vắng lai đang có mặt tại địa phương, mỗi trẻ sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin Sởi.

+ Trẻ từ 11 đến 15 tuổi bao gồm cả trẻ vắng lai đang có mặt tại địa phương được xác định chưa được tiêm chủng/chưa tiêm đủ mũi vắc xin chứa thành phần Sởi và trẻ chưa rõ tiền sử tiêm chủng, không rõ tiền sử mắc Sởi, có nguyện vọng tiêm vắc xin chứa thành phần Sởi, mỗi trẻ sẽ được tiêm 01 mũi vắc xin chứa thành phần Sởi.

Ngoại trừ đối tượng đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần Sởi trong vòng 01 tháng trước khi triển khai tiêm (có bằng chứng được tiêm thể hiện trên Phiếu/Sổ tiêm chủng/Phần mềm quản lý tiêm chủng); đối tượng đã tiêm đủ 02 mũi vắc xin chứa thành phần Sởi theo quy định³.

Lưu ý: Nếu không rõ hoặc không rà soát được tiền sử tiêm chủng thì thực hiện tiêm vắc xin ngay.

Các huyện, thành phố chủ động tiến hành điều tra hộ gia đình, lập danh sách đối tượng tại trường học và cộng đồng, tránh bỏ sót đối tượng, đặc biệt ở những vùng có biến động dân cư.

- Thực hiện: Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan. Thời gian: Tháng 4/2025 (trước khi triển khai tiêm chủng).

2. Truyền thông

- Nội dung: Thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng về lợi ích, đối tượng, lịch tiêm chủng của vắc xin chứa thành phần Sởi; thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng để người dân biết và chủ động đưa con em đi tiêm chủng.

- Thực hiện: Sở Y tế chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo; Trung tâm Truyền thông tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Thời gian: Tháng 4-5/2025 (trước, trong và sau khi triển khai chiến dịch tiêm chủng).

3. Cung ứng vắc xin, vật tư tiêm chủng

3.1. Loại vắc xin: Sử dụng vắc xin chứa thành phần Sởi do Trung tâm

³ Thông tin trên sổ, phiếu tiêm chủng do cơ sở y tế cấp hoặc Hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia của Bộ Y tế.

Nghiên cứu Sản xuất Vắc xin và Sinh phẩm Y tế (POLYVAC) sản xuất. Quy cách đóng gói: Lọ 10 liều, dạng đông khô kèm dung môi.

3.2. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin

- Nội dung: Sở Y tế chỉ đạo việc tiếp nhận vắc xin chứa thành phần Sởi theo tiến độ phân bổ từ Bộ Y tế và thực hiện cấp phát ngay cho các huyện, thành phố để triển khai tiêm chủng đúng thời gian quy định. Dự kiến vắc xin được Bộ Y tế phân bổ theo 2 lần, như sau:

+ Lần 1: Phân bổ 1.100 liều vắc xin Sởi cho trẻ đủ 6 tháng tuổi và trẻ từ 6 tháng đến dưới 9 tháng tuổi; 8.300 liều vắc xin Sởi cho nhóm đối tượng từ 11 đến 15 tuổi.

+ Lần 2: Phân bổ số liều vắc xin chứa thành phần Sởi còn lại cho nhóm đối tượng từ 11 đến 15 tuổi dựa trên cơ sở báo cáo kết quả triển khai lần 1 và kết quả xác định phạm vi triển khai của các huyện, thành phố (xã, phường, thị trấn có nguy cơ cao/rất cao).

Kịp thời phân bổ, điều tiết vắc xin cho các địa phương để triển khai chiến dịch, không để xảy ra tình trạng tồn đọng vắc xin tại kho của tuyến tỉnh, huyện hoặc tình trạng thiếu, thừa vắc xin tại các địa phương. Tăng cường công tác quản lý, bảo quản, vận chuyển vắc xin để đảm bảo vắc xin luôn có chất lượng tốt, giảm hao phí vắc xin và đảm bảo an toàn tiêm chủng.

- Thực hiện: Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Thời gian: Tháng 4-5/2025, ngay khi được cung ứng vắc xin.

4. Tổ chức tiêm chủng

- Nội dung:

+ Hình thức triển khai: Tùy vào điều kiện và tình hình của từng địa phương để tổ chức chiến dịch tiêm chủng tại cơ sở y tế, tại trường học hoặc tại các điểm tiêm chủng ngoại trạm đối với những vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận nhằm nhanh chóng bao phủ vắc xin, đạt hiệu quả miễn dịch cộng đồng. Thực hiện tiêm vét cho những trẻ bị bỏ sót ngay cuối mỗi đợt hoặc trong tiêm chủng thường xuyên.

+ Tổ chức buổi tiêm chủng: Quy trình tổ chức buổi tiêm chủng thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP, Nghị định số 155/2018/NĐ-CP; Nghị định số 13/2024/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT; số buổi tiêm chủng tại mỗi điểm tiêm phụ thuộc vào số đối tượng trên địa bàn (không quá 100 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm cho riêng vắc xin chứa thành phần Sởi hoặc không quá 50 đối tượng/bàn tiêm/buổi tiêm nếu tiêm cùng các vắc xin khác); rà soát và tiêm vét những trẻ thuộc diện đối tượng đã được đăng kí hoặc chưa được đăng kí có mặt tại địa bàn chưa được tiêm để hạn chế số trẻ bị bỏ sót.

+ Phòng, chống sốc: Chuẩn bị đầy đủ trang thiết bị, thuốc chống sốc và thực hiện xử trí theo quy định tại Thông tư số 51/2017/TT-BYT ngày 29 tháng

12 năm 2017 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn phòng, chẩn đoán và xử trí phản vệ. Bố trí các đội cấp cứu lưu động tại các điểm tiêm chủng để xử trí kịp thời các trường hợp tai biến nặng sau tiêm nếu có (có bảng phân công cơ sở điều trị/đội cấp cứu lưu động hỗ trợ cho từng xã/điểm tiêm). Thực hiện giám sát và báo cáo nhanh các trường hợp phản ứng nặng, cụm phản ứng sau tiêm chủng theo quy định.

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin chứa thành phần Sởi cho những đối tượng đã được tiêm vắc xin chứa thành phần Sởi trong vòng 01 tháng trước khi triển khai tiêm; KHÔNG tiêm vắc xin chứa thành phần Sởi cho những đối tượng đã được tiêm đủ 02 mũi vắc xin chứa thành phần Sởi theo quy định.

- Thực hiện: Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Thời gian: **Lần 1 triển khai trong tháng 4/2025, hoàn thành trước ngày 30/4/2025; lần 2 triển khai trong tháng 5/2025, hoàn thành trước ngày 15/5/2025.**

5. Theo dõi, giám sát và báo cáo

- Nội dung: Các địa phương nhập danh sách đối tượng đã tiêm vắc xin chứa thành phần Sởi trong Kế hoạch này lên Hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia và báo cáo kết quả tiêm, tình hình sử dụng vắc xin theo quy định (báo cáo kết quả tiêm vắc xin hàng ngày trong thời gian tổ chức chiến dịch; báo cáo tổng hợp trong vòng 03 ngày sau kết thúc lần 1 và 07 ngày sau khi hoàn thành chiến dịch theo mẫu tại Phụ lục I kèm theo). Theo dõi, báo cáo tình hình phản ứng sau tiêm chủng theo thường quy, báo cáo kết quả cùng với báo cáo kết thúc chiến dịch; các trường hợp tai biến nặng được điều tra và báo cáo theo quy định. Tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát các cơ sở tiêm chủng trước, trong và sau khi triển khai Kế hoạch nhằm hỗ trợ cơ sở tiêm chủng thực hiện đúng các quy định của Bộ Y tế, đảm bảo chất lượng và an toàn tiêm chủng.

- Thực hiện: Sở Y tế; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các đơn vị liên quan triển khai thực hiện. Thời gian: Tháng 4-5/2025.

IV. VẬT TƯ, KINH PHÍ

1. Vắc xin: Bộ Y tế cung ứng vắc xin chứa thành phần Sởi để triển khai theo Kế hoạch.

2. Kinh phí: Sở Y tế, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đảm bảo kinh phí cho các hoạt động của Kế hoạch theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành; nguồn huy động từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước (nếu có) theo quy định; nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình có liên quan.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Nghiệp vụ Sở Y tế: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan phối hợp với các địa phương, đơn vị liên quan tổ chức triển khai kế hoạch; chỉ đạo chuyên môn, kỹ thuật và tổ chức kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch đảm bảo đạt các mục tiêu đề ra; tham mưu lãnh đạo Sở Y tế báo cáo

gửi Cục Phòng bệnh, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương, Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên theo quy định.

2. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật

- Là đầu mối tiếp nhận vắc xin chứa thành phần Sởi từ Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên phân phối cho các đơn vị; hướng dẫn cho Trung tâm Y tế các huyện, thành phố về tiếp nhận, bảo quản, cấp phát vắc xin; đảm bảo sử dụng vắc xin, tiêm chủng an toàn, hiệu quả, đúng mục đích.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông tại địa phương; nêu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, tác dụng và lợi ích của việc tiêm vắc xin phòng, chống dịch Sởi để người dân biết và chủ động đưa con em đi tiêm chủng đầy đủ.

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch; tổng hợp, tham mưu Sở Y tế báo cáo gửi Cục Phòng bệnh, Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương, Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên theo quy định.

3. Bệnh viện Đa khoa tỉnh và Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi:

Chuẩn bị các đội thường trực cấp cứu, phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Y tế các huyện, thành phố sẵn sàng tiếp nhận các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng để cấp cứu, xử trí kịp thời.

4. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Chỉ đạo Phòng Y tế, các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phối hợp chặt chẽ với ngành Y tế triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng, chống dịch Sởi đợt 3 năm 2025 trên địa bàn đảm bảo an toàn, hiệu quả, đạt mục tiêu đề ra và đúng thời gian quy định.

- Bố trí nguồn lực thực hiện và kinh phí theo phân cấp ngân sách, phù hợp với khả năng cân đối của địa phương và đảm bảo các quy định hiện hành. Chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả của chiến dịch trên địa bàn quản lý.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan tăng cường các hoạt động truyền thông, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông tại địa phương; nêu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, tác dụng và lợi ích của việc tiêm vắc xin phòng, chống dịch Sởi để người dân biết và chủ động đưa con em đi tiêm chủng đầy đủ.

- Thường xuyên theo dõi, chỉ đạo, giám sát và đôn đốc tiến độ thực hiện theo kế hoạch; tổ chức kiểm tra, giám sát thực hiện chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi đợt 3 năm 2025 trên địa bàn theo quy định.

- Chỉ đạo Phòng Giáo dục - Đào tạo huyện, thành phố:

- + Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị y tế địa phương chủ động triển khai hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch Sởi, các hoạt động tăng cường tiêm chủng tại trường học (rà soát, kiểm tra tiền sử, lập danh sách trẻ em và học sinh từ 11-15 tuổi chưa tiêm hoặc tiêm chưa đầy đủ vắc xin phòng bệnh Sởi, chuẩn bị cơ sở vật chất, nhân lực và tổ chức các điểm tiêm chủng tại trường học...); theo

đổi và quản lý tốt sức khỏe học sinh, giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường, phát hiện sớm các trường hợp mắc bệnh, thông báo ngay cho đơn vị y tế để được khám, điều trị kịp thời, kiên quyết không để dịch lây lan trong trường học.

+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức về các biện pháp phòng, chống bệnh Sởi cho học sinh, cho cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, cán bộ, nhân viên nhà trường; tuyên truyền vận động các gia đình, cha mẹ học sinh đưa trẻ em đi tiêm chủng vắc xin đầy đủ, đúng lịch theo hướng dẫn của ngành Y tế để tăng cường và bảo vệ sức khỏe cho trẻ em, học sinh.

+ Thường xuyên thực hiện tốt công tác vệ sinh trường học, lớp học, bảo đảm vệ sinh môi trường sạch sẽ, thông thoáng và đủ ánh sáng tại các lớp học, thường xuyên khử trùng đồ chơi, dụng cụ học tập và phòng học bằng các chất sát khuẩn thông thường.

- Chỉ đạo Trung tâm Y tế các huyện, thành phố:

+ Xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi đợt 3 năm 2025 tại địa phương, đảm bảo đạt các mục tiêu đề ra.

+ Tiếp nhận vắc xin chứa thành phần sởi từ Trung tâm Kiểm soát bệnh tật phân phối cho các đơn vị; hướng dẫn Trạm Y tế các xã, phường, thị trấn xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm an toàn, đạt các mục tiêu đề ra và đúng thời gian quy định; hướng dẫn Trạm Y tế tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin, đảm bảo sử dụng vắc xin, tiêm chủng an toàn, hiệu quả, đúng mục đích.

+ Thực hiện tốt các quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP và Thông tư số 34/2018/TT-BYT.

+ Phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông tại địa phương; nêu rõ mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, tác dụng và lợi ích của việc tiêm vắc xin phòng, chống dịch Sởi để người dân biết và chủ động đưa con em đi tiêm chủng đầy đủ.

+ Duy trì/kiện toàn đội cấp cứu lưu động sẵn sàng hỗ trợ chuyên môn cho các điểm tiêm chủng trên địa bàn, kịp thời xử trí các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng (nếu có).

+ Báo cáo tiến độ và kết quả tiêm vắc xin phòng, chống dịch Sởi đúng thời gian quy định.

5. Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo: Chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc phối hợp chặt chẽ với đơn vị y tế trong công tác tuyên truyền ý nghĩa, lợi ích của hoạt động tiêm vắc xin phòng, chống dịch Sởi cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, vận động phụ huynh đồng ý cho con em tham gia tiêm chủng; phối hợp thực hiện tốt việc điều tra, lập danh sách đối tượng trong diện được tiêm chủng theo từng lớp; phối hợp bố trí điểm tiêm chủng để tổ chức tiêm vắc xin phòng, chống dịch Sởi tại trường học. Đồng thời phối hợp tổ chức kiểm tra, giám sát trước, trong và sau khi triển khai tiêm bổ sung vắc xin.

6. Đề nghị Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch; Trung tâm Truyền thông tỉnh; Cổng Thông tin điện tử tỉnh Kon Tum: Phối hợp với Sở Y tế và các đơn vị liên quan chỉ đạo và hướng dẫn cơ quan báo chí, truyền thông thực hiện công tác thông tin tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng về chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi trên địa bàn tỉnh Kon Tum đợt 3 năm 2025; tác dụng, lợi ích và sự cần thiết của việc tiêm chủng vắc xin Sởi để người dân tích cực đưa con em tham gia tiêm chủng, bảo vệ bản thân và cộng đồng, phòng, chống dịch bệnh./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (b/c);
- Cục Phòng bệnh (b/c);
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Trung ương;
- Viện Vệ sinh Dịch tễ Tây Nguyên;
- Ủy ban nhân dân tỉnh (b/c);
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Truyền thông tỉnh;
- Lãnh đạo Sở Y tế;
- Các phòng thuộc Sở Y tế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh;
- Bệnh viện Đa khoa khu vực Ngọc Hồi;
- Trung tâm Y tế các huyện, thành phố;
- Trang Thông tin điện tử Sở Y tế;
- Lưu: VT, NV_{NCH}.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đỗ Ngọc Hòa

Phụ lục
Mẫu BÁO CÁO NHANH KẾT QUẢ CHIẾN DỊCH
Tiêm chủng vắc xin phòng, chống dịch Sởi trên địa bàn đợt 3 năm 2025
(ban hành kèm theo Kế hoạch số /KH-SYT ngày / /2025 của Sở Y tế tỉnh Kon Tum)

Đơn vị:

[illegible]

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ
CHIẾN DỊCH TIÊM CHỦNG VẮC XIN PHÒNG, CHỐNG DỊCH SỞI
ĐỢT 3 NĂM 2025 (LẦN ...)

Tỉnh: Kon Tum

Huyện/thành phố:

Xã/phường/thị trấn:

Thời gian: Từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../.....

I. BÁO CÁO TÌNH HÌNH SỬ DỤNG VẮC XIN

TT	Đơn vị	Tên vắc xin	Số lô	Hạn dùng	Số nhận	Số tiêm	Số hủy	Số sử dụng	Số tồn
1									
2									
3									
	Cộng								

II. KẾT QUẢ

1. Kết quả tiêm chủng

TT	Đơn vị	Kết quả tiêm chủng								
		Trẻ đủ 6 tháng tuổi			Trẻ từ 6 tháng đến dưới 9 tháng tuổi			Trẻ từ 11 đến 15 tuổi		
		Đối tượng	Số tiêm	Tỷ lệ (%)	Đối tượng	Số tiêm	Tỷ lệ (%)	Đối tượng	Số tiêm	Tỷ lệ (%)
1										
2										
3										
	Cộng									

2. Phản ứng sau tiêm chủng, chống chỉ định và tạm hoãn

Liệt kê những dấu hiệu thường gặp sau khi tiêm vắc xin:	Số trường hợp:
Chống chỉ định, tạm hoãn:	
Chống chỉ định (Liệt kê lý do chống chỉ định):	
Tạm hoãn (Liệt kê lý do tạm hoãn):	

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo

.....

2. Tổ chức thực hiện

2.1. Thời gian thực hiện: Từ ngày/...../2025 đến ngày/...../2025.

2.2. Tổng số điểm tiêm chủng: Trong đó:

- Số điểm tiêm tại Trạm Y tế:
- Số điểm tiêm tại trường học:
- Số điểm tiêm chủng khác:.....

2.3. Hoạt động truyền thông

Công tác thực hiện	Số lượt
Tổng số lượt tuyên truyền trên báo, đài địa phương	
Số buổi phát thanh trên loa truyền thanh xã/thị trấn	
Tổng số lớp huấn luyện đã mở tại địa phương	
Tổng số người tham dự	
Các tài liệu do địa phương phát hành	
Các hình thức tuyên truyền khác	

3. Hậu cần

Vật tư, vắc xin	Có sẵn/tồn	Được cấp trong TCMR	Tự mua	Sử dụng	Hủy	Tồn sau CD
-----------------	------------	---------------------	--------	---------	-----	------------

Vắc xin sởi (liều)						
Vắc xin chứa thành phần sởi (liều)						
BKT 0,5ml (cái)						
BKT 5ml (cái)						
Hộp an toàn (hộp)						
Vật tư khác:						

4. Kinh phí (toàn bộ chiến dịch)

Nguồn kinh phí	Số kinh phí (triệu đồng)
1. Ngân sách trung ương cấp:	
2. Ngân sách địa phương cấp:	
Tuyển tỉnh cấp:	
Tuyển huyện cấp:	
Tuyển xã cấp:	
3. Các nguồn khác (ghi cụ thể):	
Tổng cộng:	

5. Công tác giám sát và nhân lực triển khai

- Số lượt giám sát: lượt.
- Số cán bộ giám sát: người.
- Số điểm giám sát: điểm.

6. Thuận lợi

.....

.....

7. Khó khăn

.....

.....

NGƯỜI TỔNG HỢP
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 202.....
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký tên, đóng dấu)